

Số: **21**../2021/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **8** tháng **12** năm 2021

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2019/TT-BTTTT ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-BTTTT ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet) như sau:

1. Bổ sung các khoản 15, 16, 17, 18 tại Điều 2 như sau:

“15. *Thành viên địa chỉ* là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được cấp, phân bổ địa chỉ IP từ Bộ Thông tin và Truyền thông (Trung tâm Internet Việt Nam).

16. *Tạm ngừng hoạt động tên miền* là việc áp dụng biện pháp kỹ thuật cần thiết để ngừng hoạt động của tên miền trên Internet hoặc ngăn chặn truy cập tới nguồn thông tin vi phạm trong một khoảng thời gian, phục vụ công tác xử lý vi phạm và công tác quản lý về tài nguyên Internet.

17. *Thu hồi tên miền* là việc áp dụng biện pháp kỹ thuật cần thiết để xóa bỏ quyền sử dụng tên miền của chủ thể, phục vụ công tác xử lý vi phạm và công tác quản lý về tài nguyên Internet.

18. *Giữ nguyên hiện trạng đăng ký, sử dụng tên miền* là việc áp dụng biện pháp cần thiết để ngăn chặn việc thay đổi chủ thể đăng ký sử dụng hoặc thay đổi Nhà đăng ký quản lý tên miền để phục vụ công tác xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp tên miền.”

2. Bổ sung khoản 6 tại Điều 3 như sau:

“6. Chủ thể cá nhân là công dân Việt Nam từ 18 đến 23 tuổi được ưu tiên, hỗ trợ trong đăng ký sử dụng tên miền cấp 3 dưới “.id.vn”. Chủ thể tổ chức là doanh nghiệp mới thành lập, hộ kinh doanh được ưu tiên, hỗ trợ trong đăng ký sử dụng tên miền cấp 3 dưới “.biz.vn”.”

3. Bổ sung khoản 9, khoản 10 tại Điều 4 như sau:

“9. Thực hiện nhiệm vụ của Tổ chức quản lý tên miền cấp cao mã quốc gia (Registry) trong cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn”.

10. Thực hiện cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền “.vn” trong các trường hợp không có sự tham gia của doanh nghiệp làm Nhà đăng ký tên miền “.vn” để đảm bảo quyền lợi của chủ thể và yêu cầu của công tác quản lý, phát triển tên miền “.vn”.”

4. Sửa đổi tên Chương II như sau:

“Chương II: ĐĂNG KÝ VÀ SỬ DỤNG TÊN MIỀN THUỘC QUYỀN QUẢN LÝ CỦA VIỆT NAM”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

a) Thay thế cụm từ “không dấu” bằng cụm từ “.vn” tại các khoản 2, 3, 5, 6.

b) Sửa đổi điểm m khoản 3 như sau:

“m) NAME.VN dành cho các tổ chức, cá nhân đăng ký theo tên gọi như tên đầy đủ, tên viết tắt, tên thương mại, tên bí danh... của tổ chức, cá nhân;”

c) Sửa đổi, bổ sung điểm n và bổ sung các điểm o, p, q tại khoản 3 như sau:

“n) ID.VN: Dành cho cá nhân là công dân Việt Nam đăng ký để sử dụng cho các hình ảnh, sản phẩm, thương hiệu cá nhân trên môi trường mạng;

o) IO.VN: Dành cho tổ chức, cá nhân đăng ký để sử dụng cho các ứng dụng công nghệ, nền tảng, dịch vụ trên môi trường mạng;

p) AI.VN: Dành cho tổ chức, cá nhân đăng ký để sử dụng cho các hoạt động, dịch vụ liên quan đến lĩnh vực trí tuệ nhân tạo;

q) Những tên miền khác do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.”

d) Bổ sung, sửa đổi khoản 4 như sau:

“4. Tên miền cấp 2 dùng chung phân theo địa giới hành chính là tên miền được đặt theo tên các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không có dấu hoặc có dấu và được sử dụng chung mà không cấp riêng cho bất kỳ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào (hanoi.vn, hanoi.vn, haiphong.vn, haiphong.vn ...).”

đ) Bãi bỏ khoản 7.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung tên Điều 6 như sau:

“Điều 6. Đăng ký tên miền”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Tên miền do tổ chức, cá nhân tự chọn để đăng ký, nhưng phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Không có các cụm từ xâm phạm đến chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia hoặc vi phạm đạo đức xã hội, thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

b) Rõ ràng, nghiêm túc, không gây hiểu nhầm hoặc xuyên tạc do tính đa âm, đa nghĩa hoặc khi không dùng dấu trong tiếng Việt;

c) Tổ chức, cá nhân không liên quan không đăng ký sử dụng tên miền là tên gọi của tổ chức Đảng, cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Công đoàn Việt Nam; Hội Nông dân Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Hội Cựu chiến binh Việt Nam...);

d) Tổ chức, cá nhân không liên quan không đăng ký sử dụng các tên miền liên quan đến hoạt động bảo đảm an ninh, quốc phòng, ngoại giao của đất nước;

đ) Đối với tên miền “.vn” đăng ký: Có ít nhất một hoặc một dãy ký tự dưới tên miền cấp cao “.vn”. Được chứa các ký tự từ a đến z; 0 đến 9; các ký tự tiếng

Việt và các ký tự được hệ thống máy chủ tên miền chấp nhận không phân biệt viết hoa hay viết thường. Được chứa dấu gạch nối “-” nhưng không được bắt đầu hoặc kết thúc với ký tự này và không được có hai dấu gạch nối “-” đi liền nhau trong tên miền. Ở mỗi cấp không được nhiều hơn 63 ký tự (đối với tên miền tiếng Việt, số lượng ký tự được tính theo chiều dài sau chuyển đổi thành chuỗi không dấu ASCII);

e) Không vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23b Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

g) Không phải là tên miền có các cụm từ dễ gây nhầm lẫn là trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội nếu chủ thể đăng ký sử dụng không phải đối tượng được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, Giấy phép thiết lập mạng xã hội theo quy định của pháp luật.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 tại Điều 8 như sau:

“2. Các tổ chức Đảng; các tổ chức chính trị - xã hội quy định tại điểm c khoản 1 Điều này; các cơ quan nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 13 có trách nhiệm đăng ký, giữ chỗ bảo vệ các tên miền có liên quan được quy định tại khoản 1 Điều này với Bộ Thông tin và Truyền thông (Trung tâm Internet Việt Nam).”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 6, khoản 7 tại Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Phương thức nộp hồ sơ đăng ký, thay đổi thông tin đăng ký, hoàn trả tên miền:

a) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đăng ký, thay đổi thông tin đăng ký, hoàn trả tên miền trực tuyến thông qua công cụ đăng ký, quản lý hồ sơ tên miền trực tuyến của Nhà đăng ký tên miền “.vn”.

Chủ thể nộp hồ sơ đăng ký tên miền được xác minh thông qua chữ ký số trong hồ sơ đăng ký tên miền hoặc giải pháp công nghệ thu thập, kiểm tra, đối chiếu, đảm bảo sự đầy đủ, khớp đúng giữa thông tin nhận biết khách hàng và thông tin, dữ liệu trên hồ sơ điện tử. Nhà đăng ký tên miền “.vn” có trách nhiệm xác thực thông tin chủ thể và đảm bảo sự đầy đủ, tính chính xác của hồ sơ đăng ký sử dụng tên miền.

Đối với hồ sơ thay đổi thông tin chủ thể, hoàn trả tên miền, phải sử dụng chữ ký số của chủ thể đăng ký sử dụng tên miền.

b) Nộp trực tiếp tại các cơ sở của Nhà đăng ký tên miền “.vn” hoặc gửi hồ sơ đến các cơ sở của Nhà đăng ký tên miền “.vn” trong trường hợp không có khả năng sử dụng phương thức trực tuyến.

Trong trường hợp chủ thể đăng ký tên miền là cá nhân thực hiện thủ tục đăng ký, thay đổi thông tin đăng ký, hoàn trả tên miền khi nộp hồ sơ trực tiếp cần xuất trình một trong các giấy tờ: Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu. Nếu nộp hồ sơ qua đường bưu chính cần gửi kèm theo bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ nêu trên của chủ thể đứng tên đăng ký tên miền.

c) Các Nhà đăng ký tên miền “.vn” thực hiện sao lưu, chuyển hồ sơ điện tử về Trung tâm Internet Việt Nam và triển khai các biện pháp bảo vệ, dự phòng dữ liệu, hồ sơ phục vụ quản lý tập trung và đảm bảo hồ sơ, dữ liệu tên miền.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Việc đổi tên chủ thể đăng ký sử dụng tên miền được áp dụng trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức đổi tên theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

b) Sáp nhập, hợp nhất hoặc thay đổi chức năng nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà dẫn tới sự thay đổi về chủ thể đăng ký sử dụng tên miền;

c) Tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc có hoạt động mua bán doanh nghiệp, góp vốn, cổ phần giữa các doanh nghiệp hoặc chuyển đổi chức năng, nhiệm vụ giữa công ty mẹ, công ty con dẫn tới sự thay đổi về chủ thể đăng ký sử dụng tên miền;

d) Cá nhân thay đổi họ, tên theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

“7. Trường hợp đề nghị đổi tên chủ thể theo quy định tại khoản 6 Điều này, ngoài Đơn đề nghị thay đổi thông tin đăng ký tên miền, chủ thể nộp bản sao có chứng thực hoặc bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc văn bản tổ chức lại doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các giấy tờ khác chứng minh sự thay đổi hợp lệ về quyền sử dụng tên miền.”